TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HSST
Ngày 10-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Ông Trần Đức Tụ

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 10-03-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST- HS ngày 14-4-2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/HSST-QĐ ngày 26-4-2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2022/HSST-QĐ ngày 26-5-2022, đối với:

- Bị cáo:

1. Nguyễn Đình V, sinh năm 1981, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Ph Tr 1, xã H T, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Đình Nghi và bà Vũ Thị Phi; có vợ là Lộc Thị Luyến(đã ly hôn); có 1 con. Tiền sự, tiền án: không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2014/HSST ngày 09-9-2014 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Đình V 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999. V chấp hành xong bản án ngày 09-02-2016 (đã xóa án tích). Bị tạm giữ từ ngày 26-9-2021 đến ngày 05-10-2021 chuyển sang tạm giam đến nay. Có mặt

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, tại Thái Nguyên; nơi cư trú: Thôn H Tr, xã T H, thị xã Ph Y, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học

vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Văn Sinh và bà Nguyễn Thị Luận. Có chồng là Lê Quốc Toản; có 3 con. Tiền án: không; tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 26-9-2021 đến 05-10-2021 chuyển sang tạm giam đến nay. Có mặt

Người chứng kiến:

1. Nguyễn Trung K, vắng mặt.
2. Vũ Thị H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đình V và Nguyễn Thị H chung sống với nhau như vợ chồng và thuê nhà trọ của ông Nguyễn Trung Kiến, sinh năm 1957 ở thôn Tiền Hải, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Do không có công việc, thu nhập nên V nảy sinh ý định mua ma túy về bán nhằm mục đích kiếm lời. V mua 01 cân điện tử nhãn hiệu Constant và các ống nhựa màu xanh, màu tím để cho ma túy vào bên trong. Trưa ngày 26-9-2021, V một mình từ nhà trọ thuê xe taxi của một người không quen biết đi ra khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn thuộc Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp một người đàn ông không quen biết (hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch) mua 01 túi nilon chứa ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng, sau khi mua được ma túy, V đi taxi về nhà trọ. Tại nhà trọ, V lấy ma túy ra rồi cho vào 05 đoạn ống nhựa màu tím, 03 đoạn ống nhựa màu xanh và 02 túi nilon nhỏ. Chia ma túy xong, V cất 05 đoạn ống nhựa màu tím, 03 đoạn ống nhựa màu xanh vào 01 túi nilon rồi để trong túi quần đang mặc bên phải phía trước, 02 túi nilon chứa ma túy còn lại V cho vào 01 hộp nhựa màu xanh cùng với cân điện tử nhãn hiệu Constant, 01 kéo kim loại màu trắng và một số đoạn ống nhựa màu xanh, màu tím đã cắt sẵn, V cất hộp nhựa màu xanh vào gầm tủ vải đựng quần áo trong phòng trọ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, V đưa cho H 01 túi nilon bên trong có 05 đoạn ống nhựa màu tím, 03 đoạn ống nhựa màu xanh đều chứa ma túy và dặn H khi nào khách đến lấy ma túy thì V sẽ gọi điện thoại cho H để đưa cho khách số lượng ma túy cụ thể từng loại. H đồng ý và cất túi nilon chứa 05 đoạn ống nhựa màu tím, 03 đoạn ống nhựa màu xanh đều chứa ma túy vào túi quần đang mặc bên trái phía trước. Khi H đi vào nhà tắm thì V lấy hộp màu xanh ở dưới gầm tủ cất vào cốp xe môtô nhãn hiệu Honda Vision biển số 20H1-481.69, rồi điều khiển xe đi mua đồ ăn đêm. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Vĩnh Bảo phối hợp cùng Công an xã Tân Liên tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ của H, quá trình kiểm tra phát hiện tại túi quần bên trái phía trước của H 01 túi nilon màu trắng bên trong có 05 đoạn ống nhựa màu tím và 03 đoạn ống nhựa màu xanh đều chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy), được bịt kín hai đầu. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 05 đoạn ống nhựa màu tím, 03 đoạn ống nhựa màu xanh đều chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S.

Nguyễn Đình V sau khi mua đồ ăn về, biết H bị bắt nên đã đến Công an huyện Vĩnh Bảo đầu thú, giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và khai nhận còn cất giấu ma túy ở cốp xe môtô biển số 20H1-481.69. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tiến hành khám xét khẩn cấp xe môtô biển số 20H1-481.69 thu giữ tại cốp xe 02 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 cân điện tử nhãn hiệu Constant, 49 đoạn ống nhựa màu xanh, mỗi đoạn dài 3cm, 43 đoạn ống nhựa màu tím mỗi đoạn dài 3cm, các đoạn ống nhựa đều hở 2 đầu và 01 kéo kim loại màu trắng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Đình V, Nguyễn Thị H nhưng không thu giữ được vật chứng liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 550/KLGĐ-MT ngày 30-9-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "01 túi nilon bên trong có 05 đoạn ống hút nhựa màu tím và 03 đoạn ống hút nhựa màu xanh, tất cả các đoạn ống hút nhựa đều chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,24 gam, là loại Methamphetamine (mẫu M1); 02 túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,70 gam, là loại Methamphetamine (mẫu M2)".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Đình V và Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 09 tháng 03 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố Nguyễn Đình V, Nguyễn Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định: Việc truy tố Nguyễn Đình V, Nguyễn Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17,38, 58 BLHS. Đối với Nguyễn Đình V áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS, phạt:

Nguyễn Đình V từ 5 năm tù đến 6 năm tù.

Nguyễn Thị H từ 3 năm tù đến 4 năm tù

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 cân điện tử nhãn hiệu Constant, 01 điện thoại, nhãn hiệu OPPO F1S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; tịch thu tiêu hủy: 0,89 gam tinh thể của mẫu M1; 2,47 gam tinh thể của mẫu M2 cùng toàn bộ vỏ bao bì của 02 mẫu trên còn lại sau giám định được niêm phong lại trong một bì giấy

theo dấu niêm phong số 550 MT/PC09, 01 hộp nhựa màu xanh, 49 đoạn ống nhựa màu xanh, 43 đoạn ống nhựa màu tím và 01 kéo kim loại màu trắng. Trả lại Nguyễn Thị H xe môtô biển số 20H1-481.69. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo là hoàn toàn rõ ràng, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: Ngày 26-9-2021, Nguyễn Đình V đã mua 3,94 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm bán trái phép cho người khác để thu lợi. Nguyễn Thị H đã giúp sức cho Nguyễn Đình V bán trái phép 1,24 gam ma túy loại Methamphetamine. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Đình V, Nguyễn Thị H đồng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 251 BLHS.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự, trị an - xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa V Nam.

[4]. Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ; bị cáo Nguyễn Đình V chủ động mua ma túy, rủ Nguyễn Thị H cùng thực hiện việc mua bán nên Nguyễn Đình V giữ vai trò chính và chịu hình phạt cao hơn Nguyễn Thị H.

[5]. Xét về nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng quy định

tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Nguyễn Đình V đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, V có bố được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2014/HSST ngày 09-9-2014 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Đình V 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999. V chấp hành xong bản án ngày 09-02-2016, đã xóa án tích nhưng phải xác định Nguyễn Đình V là người có nhân thân xấu. Xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo xong cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Trong vụ án này còn có người đàn ông bán ma túy cho V, hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người không có tài sản, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về vật chứng: 01 cân điện tử nhãn hiệu Constant cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 0,89 gam tinh thể của mẫu M1; 2,47 gam tinh thể của mẫu M2 cùng toàn bộ vỏ bao bì của 02 mẫu trên còn lại sau giám định được niêm phong lại trong một bì giấy theo dấu niêm phong số 550 MT/PC09, 01 hộp nhựa màu xanh, 49 đoạn ống nhựa màu xanh, 43 đoạn ống nhựa màu tím và 01 kéo kim loại màu trắng cần tịch thu tiêu hủy. Xe môtô biển số 20H1-481.69, thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Thị H, H không dùng vào việc phạm tội cần trả lại Nguyễn Thị H. 01 điện thoại, nhãn hiệu OPPO F1S của Nguyễn Thị H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Nguyễn Đình V, V và H đã dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đình V, Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17,38, 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Đình V 05(năm) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 26-9-2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1Điều 51, Điều 17,38, 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị H 03(ba) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 26-9-2021.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; xử: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 cân điện tử nhãn hiệu Constant, 01 điện thoại, nhãn hiệu OPPO F1S, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; Tịch thu tiêu hủy 0,89 gam tinh thể của mẫu M1; 2,47 gam tinh thể của mẫu M2 cùng toàn bộ vỏ bao bì của 02 mẫu trên còn lại sau giám định được niêm phong lại trong một bì giấy theo dấu niêm phong số 550 MT/PC09, 01 hộp nhựa màu xanh, 49 đoạn ống nhựa màu xanh, 43 đoạn ống nhựa màu tím và 01 kéo kim loại màu trắng. Trả lại Nguyễn Thị H xe môtô biển số 20H1-481.69. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Vĩnh Bảo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 6 và 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Đình V và Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- CATP (PC10, PV06);
- Sở Tư pháp;
- THADS huyện Vĩnh Bảo ;
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Vinh